TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19-3-2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Trinh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Bé.
2. Ông Thạch Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Sơn Nhựt Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/12/2023, về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con";* Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 20/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 04/3/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1999; Cư trú tại: 157/40E, đường 14/9 phường 5, thành phố V, tỉnh P, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Thạch Ph, sinh năm 1991; Cư trú tại: Ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/10/2023, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sơn Huỳnh Ngọc N trình bày: Vào năm 2017, chị có xác lập quan hệ hôn nhân với anh Thạch Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố V, tỉnh P. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị có 01 đứa con chung tên: Thạch Huỳnh Thiên D, sinh ngày 31/7/2017, hiện đang sống chung với chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi cưới nhau, vợ chồng chị sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây do anh Ph không quan tâm lo lắng cho gia đình, chị đã nhiều lần khuyên nhưng anh Ph không thay đổi tính tình nên chị và anh Ph đã sống ly thân từ tháng 3/2018 cho đến nay, khi sống ly thân không ai quan tâm đến ai và cũng không liên lạc với nhau.

Chị N yêu cầu được ly hôn với anh Thạch Ph; Về con chung: Chị Nh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Huỳnh Thiên D, sinh ngày 31/7/2017 và chị không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không có yêu cầu xem xét, giải quyết. Chị Nh yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Sơn Huỳnh Ngọc N đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau đây: 01 (Một) bản phô tô giấy căn cước công dân; 01 (Một) trích lục kết hôn; 01 (Một) trích lục khai sinh của cháu Thiên D.

Đối với bị đơn anh Thạch Ph: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, thông báo dời lịch, giấy triệu tập hợp lệ cho anh Thạch Ph nhưng anh Thạch Ph không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh Thạch Ph được, anh Thạch Ph cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn theo thông báo mà Tòa án đã tống đạt nên không thể xác định những tình tiết nào của vụ án các bên thống nhất và không thống nhất. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn anh Thạch Ph chưa chấp hành đúng theo quy định về việc có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Sơn Huỳnh Ngọc Nh và anh Thạch Ph đã có mâu thuẫn trầm trọng, hai vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nh được ly hôn với anh Ph; Về con chung: Từ khi sống ly thân cho đến nay, con chung do chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nh được tiếp tục nuôi con chung. Chị Nh không yêu cầu anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên đề nghị không xem xét, giải quyết; Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Vị đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*. Bị đơn anh Thạch Ph cư trú tại ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Sơn Huỳnh Ngọc Nh có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt đúng theo quy định; Bị đơn anh Thạch Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án vắng mặt chị Nh, anh Ph.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sơn Huỳnh Ngọc Nh và anh Thạch Ph kết hôn với nhau vào năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường 5, thành phố V, tỉnh P theo quy định của pháp luật. Xét thấy, hôn nhân của chị N, anh Ph là hợp pháp, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên trong thời gian sống chung, vợ chồng chị có những mâu thuẫn không thể điều hoà được dẫn đến việc chị N xin ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Như xác định giữa chị và anh Ph không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Chị Nh và anh Ph đã sống ly thân 06 năm nay, người nào chỉ biết bổn phận của người đó, bỏ mặc nhau và ai muốn sống ra sao thì sống. Trong khoảng thời gian sống ly thân cũng không ai tìm đến ai, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Nh, anh Ph đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Sơn Huỳnh Ngọc Nh được ly hôn với anh Thạch Ph.

[4] Về con chung: Thạch Huỳnh Thiên D, sinh ngày 31/7/2017, trong thời gian sống ly thân, chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Chị N không yêu cầu anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N khai chị và anh Ph không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Do Tòa án không thể làm việc trực tiếp với anh Ph để biết anh Ph có tranh chấp về phân chia tài sản chung với chị N hay không. Vì vậy, nếu sau khi ly hôn anh Thạch Ph có tranh chấp về tài sản với chị N thì anh Ph được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn với chị Sơn Huỳnh Ngọc N.

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay về việc giải quyết vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Huỳnh Ngọc N; Cho chị Sơn Huỳnh Ngọc N được ly hôn với anh Thạch Ph.

2. Về con chung: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N được tiếp tục nuôi con chung tên Thạch Huỳnh Thiên D, sinh ngày 31/7/2017. Anh Thạch Ph không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì chị Sơn Huỳnh Ngọc N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N khai không có nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau khi ly hôn anh Thạch Ph có tranh chấp về tài sản chung thì anh Thạch Ph được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn với chị Sơn Huỳnh Ngọc Nh.

4. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019898, ngày 04/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Chị Sơn Huỳnh Ngọc N đã nộp đủ án phí. Anh Thạch Ph không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Sơn Huỳnh Ngọc N và anh Thạch Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- UBND phường 5, thành phố V, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh